



BẢNG ĐIỂM

Họ và tên : Nguyễn Duy Tân
Sinh ngày : 02/10/1987
Ngành đào tạo : Kế toán
Khóa học : 2011-2013

Mã số SV : 3311323961
Giới tính : Nam
Trình độ : Đại học liên thông (từ trình độ TC)
Hình thức : Chính quy

Số TT	Mã HP	Tên học phần	Số Tín chỉ	Thang điểm 10	Điểm chữ	Thang điểm 4
Học kỳ 2 – Năm học 2011-2012						
1	86101	Những NLCB của chủ nghĩa Mác-Lênin	5	6.1	C	2
2	83215	Toán cao cấp (C1, C2)	6	6.4	C	2
3	83221	Kinh tế vĩ mô	4	5.5	C	2
4	83223	Marketing căn bản	3	6.7	C	2
5	83224	Lý thuyết tài chính tiền tệ	4	7.0	B	3
6	83230	Kế toán tài chính 2	4	6.1	C	2
Học kỳ 1 – Năm học 2012-2013						
1	83205	Quy hoạch tuyến tính	2	8.5	A	4
2	83228	Nguyên lý thống kê kinh tế	3	7.6	B	3
3	83253	Kế toán quản trị 1	3	5.7	C	2
4	83261	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	3	7.6	B	3
5	86102	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	8.2	B	3
6	86401	Lý thuyết xác suất và thống kê	3	7.5	B	3
Học kỳ 2 – Năm học 2012-2013						
1	83206	Kinh tế lượng	3	7.3	B	3
2	83252	Kế toán tài chính 3	4	7.6	B	3
3	83254	Kế toán quản trị 2	3	5.9	C	3
4	83259	Tài chính doanh nghiệp 2	3	7.0	B	3
5	86103	Đường lối Cách mạng của ĐCS Việt Nam	3	6.4	C	2
6	83666	Anh văn chuyên ngành kế toán	3	7.8	B	3
Học kỳ 3 – Năm học 2012-2013						
1	83208	Hệ thống thông tin kế toán 2	3	8.2	B	3
2	83225	Kiểm toán 2	4	6.7	C	2
3	83264	Kế toán hành chính sự nghiệp	4	7.4	B	3
4	86203	Giáo dục thể chất 3	1	7.3	B	3
5	86204	Giáo dục thể chất 4	1	6.4	C	2
6	86205	Giáo dục thể chất 5	1	6.1	C	2
7	86208	Giáo dục quốc phòng - An ninh 1	3	7.5	B	3
8	86209	Giáo dục quốc phòng - An ninh 3	3	7.5	B	3
Học kỳ 1 – Năm học 2013-2014						
1	84173	Chuyên đề tốt nghiệp	5	7.7	B	3
2	83267	Nguyên lý bảo hiểm	2	7.6	B	3
3	83665	Thanh toán quốc tế	3	7.9	B	3

Số tín chỉ tích lũy toàn khóa : 82
Điểm TB toàn khóa : 7.00
Điểm TB tích lũy theo tín chỉ : 2.60
Xếp loại tốt nghiệp : Khá

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2013

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. ĐÀO TẠO TẠI CHỨC & TNGV *chp*



TS. Nguyễn Đình Luận